

LUẬN ÁN TIẾN SĨ VĂN HỌC

ĐỖ HẢI NINH. *Tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện trong văn học Việt Nam đương đại*

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 62223401

Trong khoảng hơn 30 năm trở lại đây, tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện nổi lên như một biểu hiện khá rõ của sự đổi mới trong tư duy văn học. Dù chưa tạo thành một dòng riêng biệt, nhưng tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện (xét về cảm hứng và bút pháp) đã xuất hiện trong nhiều tác phẩm văn học đương đại. Việc tìm hiểu khuynh hướng tự truyện trong tiểu thuyết Việt Nam đương đại liên quan đến bản chất thể loại và sự nhoè mờ ranh giới thể loại đang diễn ra ngày một mạnh mẽ. Đây là hướng đi rộng mở, đang dần chiếm vị thế đáng chú ý và chính nó đã góp phần tạo nên những thành công của tiểu thuyết Việt Nam đương đại.

Với những lý do đó, tác giả Đỗ Hải Ninh đã chọn vấn đề *Tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện trong văn học Việt Nam đương đại* cho Luận án của mình với 3 chương chính.

Chương 1: *Sự xuất hiện tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện trong văn học Việt Nam đương đại*

Từ nhu cầu giải toả ý thức cá nhân sau thời gian dài bị kìm nén do những đặc điểm xã hội thời kỳ cách mạng, từ nhu cầu nhận thức về sự tồn tại của cá nhân trước các biến thiên của lịch sử, từ nhu cầu khẳng định bản thân trong bối cảnh văn hoá đương đại, tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện đã bước chân

vào dòng văn học Việt Nam như một tất yếu khách quan.

Cho đến nay, về mặt thuật ngữ, tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện hay tiểu thuyết tự truyện/tự thuật vẫn chưa thật thống nhất trong giới nghiên cứu khoa học. Trong luận án của mình, tác giả tổng hợp, đó là khuynh hướng lấy những chi tiết tiểu sử trong đời thực của nhà văn và những trải nghiệm của cá nhân họ làm chất liệu tự sự chủ yếu. Mục đích của tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện là từ những tự sự mạnh tính cá nhân trình bày một cảm nhận riêng về bản ngã và thế giới. Sự kết hợp giữa tính chính xác của các chi tiết tiểu sử và khả năng hư cấu vô tận của tiểu thuyết không hề triệt tiêu tính nghệ thuật của các tác phẩm thuộc khuynh hướng này, mà trái lại mở ra những hình thức biểu đạt mới trong sáng tạo nghệ thuật.

Trong văn học Việt Nam đương đại, tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện bao gồm 2 nhóm chính là *tiểu thuyết tự truyện* và *giả tự truyện*.

Thuộc nhóm *tiểu thuyết tự truyện* gồm có: *tiểu thuyết tự thuật* (có thể kể ra những ví dụ như: “Truyện kể năm 2000” của Bùi Ngọc Tấn, “Gia đình bé mọn” của Dạ Ngân, “Thượng đế thì cười” của Nguyễn Khải); *tiểu thuyết có màu sắc tự truyện* (“Tuổi thơ dữ dội” của Phùng Quán, “Tám ván phóng dao” của Mạc Can, “Tiền định” của Đoàn Lê, “Đời thường” của Phùng Khắc Bắc, “Thời xa vắng” của Lê Lựu); và *dạng tự thuật tiểu thuyết* mà ở đó nhân vật tự kể lại câu chuyện của mình ở ngôi thứ nhất.

Thuộc nhóm *giả tự truyện* có thể kể đến: “Thiên sứ” của Phạm Thị Hoài, “Chinatown” của Thuận, “Và khi tro bụi” của Đoàn Minh Phượng và “Blogger” của Phong Điệp.

Chương 2: *Tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện và sự đổi mới hệ hình tư duy trong văn học Việt Nam đương đại*

Sự phát triển của tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện Việt Nam hơn ba mươi năm qua là một minh chứng cho sự thay đổi hệ hình tư duy trong văn học nước nhà. Khuynh hướng tiểu thuyết tự truyện đã chạm đến hai vấn đề cơ bản nhất của văn học đương đại: vấn đề *cái tôi cá nhân* và vấn đề *sự thật-hư cấu* trong văn học.

Ở đây, ý thức cái tôi cá nhân là sự thể hiện nhận thức về bản thân trong quan hệ nội tại với chính nó, để trả lời cho câu hỏi “tôi là ai?” Các tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện phân tích, lý giải quá trình hình thành cá tính xoay quanh vấn đề “tôi là ai trong cõi đời này?” Bởi vậy, các nhân vật trong tiểu thuyết tự truyện luôn thường trực ý thức tự vấn về cái tôi của mình. Tác giả phân tích, nếu trong hệ hình nghệ thuật tiền hiện đại, cái tôi thường bị áp chế bởi các quy phạm nghệ thuật thì đến hệ hình nghệ thuật hiện đại, cái tôi nổi loạn đã ngạo nghễ xuất hiện trên văn đàn. Sự khẳng định “Ta là Một, là Riêng, là Thứ nhất” đã trở thành ý thức mỹ học của các nghệ sĩ hiện đại. Tuy nhiên, bước sang hệ hình tư duy hậu hiện đại, người ta đang chứng kiến sự đổ vỡ của các mô hình nghệ thuật đại tự sự và đề cao các tiểu tự sự. Tại đây, khuynh hướng tự truyện xét về mặt nào đó cũng mang tính chất tiểu tự sự, nhưng từ những tiểu tự sự về các cá nhân, hay nói khác đi những mảnh vỡ của đời sống, người ta vẫn có thể nhận thấy những

dòng chảy đa dạng, thậm chí đối nghịch của văn học đương đại.

Với hai yếu tố sự thực và hư cấu trong khuynh hướng văn học này, nhà văn phải ứng xử và kết hợp linh hoạt để đạt tới mục đích nghệ thuật cao nhất. Bởi vậy, sự chuyển hoá từ chất liệu tiểu sử đời tư của tác giả đến những tự sự giàu tính nghệ thuật phải là một hành trình sáng tạo nhọc nhằn chứ không phải là sự ghi chép, kể lể nhằm gây sự hiếu kỳ.

Cần hình dung tự sự trong tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện là một hình thức tri nhận và cảm nhận về thế giới thông qua kinh nghiệm cá nhân thì mới thấy hết được ý nghĩa và tính hữu lý của nó trong nghệ thuật hiện đại và hậu hiện đại. Theo đó, ở cực xa nhất của nó là sự xuất hiện của hình thức giả tự truyện. Đây vừa là một hình thức gây hấn với thẩm mỹ truyền thống, vừa là những phiêu lưu để nghệ thuật biểu đạt hết sức mạnh của cá nhân như một giá trị đời sống buộc tất cả các cộng đồng phải thừa nhận.

Chương 3: *Nghệ thuật trần thuật trong tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện*

Với tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện, theo tác giả, mặc dù nhà văn dựa vào các chi tiết đời tư nhưng không nên bị trói buộc và lệ thuộc vào nó. Để tăng thêm sức hấp dẫn của tác phẩm, việc tạo nên những chi tiết phi thực, tạo nên cái nhìn “nghiêng” trong mối quan hệ hài hoà với cái nhìn “thẳng” là vấn đề quan trọng. Sự phức hợp của những điểm nhìn này cũng hoàn toàn phù hợp với logic đa trị của đời sống và nghệ thuật hiện đại.

Chất liệu tự truyện cũng chi phối khá nhiều đến cách thức tổ chức và

nghệ thuật kể chuyện của tiểu thuyết. Sự chủ quan hoá trong việc sử dụng điểm nhìn và ngôi kể cũng như các cấp độ giọng điệu trần thuật đã tạo nên đặc trưng của khuynh hướng tiểu thuyết này.

Quan sát điểm nhìn ở tiểu thuyết đương đại, dễ thấy đa phần các tiểu thuyết càng in đậm dấu ấn tự truyện lại càng hay sử dụng ngôi thứ ba, kể câu chuyện trải nghiệm của người khác. Và mặc dù tác giả không trực tiếp xuất hiện nhưng có thể ngầm hiểu, điểm nhìn trong tác phẩm xuất phát từ điểm nhìn của tác giả. Tuy nhiên, lối trần thuật ở ngôi thứ nhất vẫn có ưu thế trong thể hiện cái tôi cá nhân một cách trực tiếp. Nhà văn xác lập điểm nhìn trần thuật bên trong và có khả năng đi sâu được vào những diễn biến tâm lý phức tạp cũng như đáp ứng khát vọng giải bày của nhân vật. Với điểm nhìn từ bên trong, được trình bày một cách trực tiếp và chính diện, các tác phẩm trần thuật ở ngôi thứ nhất chiếm tỷ lệ không nhiều nhưng đã tạo được sự đối thoại dân chủ với người đọc bởi chính trải nghiệm của người kể chuyện.

Phân tích giọng điệu và ngôn ngữ trong tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện, có thể thấy nổi lên ba hướng tiêu biểu sau:

Giọng tự trào và ngôn ngữ hài hước châm biếm: Sự trở về với cái tôi cá nhân trong văn học đương đại là nguyên nhân trực tiếp tạo nên sự có mặt của nhiều sắc thái giọng điệu khác nhau, trong đó giọng điệu trào lộng là nổi bật hơn cả. Trong văn học kháng chiến không có đất diễn cho những cảm hứng bi, hài. Phải đến văn học sau 1975, sự thiên lệch này mới được khắc phục trên cơ sở nhận thức riết róng lại các giá trị lịch sử đã qua bằng cái nhìn giàu tính phản biện.

Giọng trữ tình, hoài niệm và ngôn ngữ giàu biểu cảm: Các tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện lấy câu chuyện cuộc đời của số phận cá nhân là đối tượng trung tâm tức là đã xác định phạm vi hướng nội của tác phẩm. Trong nhiều tác phẩm, những sự kiện, nhân vật, chi tiết, vận động cơ bản của tiểu thuyết được diễn ra trong thế giới nội tâm nhân vật. Bởi vậy, giọng điệu và ngôn ngữ trần thuật ở đây mang tính hướng nội nhiều hơn, đó là giọng trữ tình, hoài niệm và ngôn ngữ trần thuật giàu biểu cảm.

Giọng chiêm nghiệm và ngôn ngữ triết lý: Trong các văn bản nghệ thuật, giọng điệu triết lý, chiêm nghiệm được tạo nên bởi cấu trúc câu có dạng thức khẳng định hoặc phủ định nhằm diễn đạt, tô đậm một nội dung tư tưởng, một ý tưởng mới mẻ và sâu sắc nào đó. Có thể thấy rất nhiều đúc rút, tổng kết, chiêm nghiệm trong các tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện là những trải nghiệm nhân sinh sâu sắc từ những nhân vật chính trong tác phẩm.

Sự phát triển ngày càng mạnh mẽ của tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện và giả tự truyện cũng là sự phát triển phù hợp với quy luật nghệ thuật vốn giàu tính bất ngờ, đó chính là bản chất sâu xa của nghệ thuật ngôn từ. Bởi vậy, tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện là một cánh cửa mở ra nhiều hứa hẹn phía trước cho cả giới sáng tác và người tiếp nhận trong hành trình khám phá giá trị tiểu thuyết.

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng chấm luận án cấp Học viện, họp tại Học viện Khoa học xã hội, Viện Khoa học xã hội Việt Nam năm 2012.

HOÀI PHÚC
giới thiệu